

dựng công trình, giá hợp đồng xây dựng, chỉ số giá xây dựng, dự toán các công tác tư vấn xây dựng. (Chi tiết tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Đối tượng áp dụng.

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng của các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách, dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) theo quy định tại khoản 1, Điều 2, Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

Khuyến khích các tổ chức, cá nhân áp dụng đơn giá nhân công xây dựng, giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng được công bố tại Quyết định này để thực hiện xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng, xác định chi phí đầu tư xây dựng làm cơ sở thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước của các dự án sử dụng nguồn vốn khác.

Trong quá trình áp dụng nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các tổ chức, cá nhân có văn bản phản ánh kịp thời về Sở Xây dựng để tổng hợp xem xét, giải quyết.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Sở; Trưởng phòng Kinh tế, vật liệu xây dựng, quản lý nhà và thị trường bất động sản; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Xây dựng (b/cáo);
- UBND tỉnh (b/cáo);
- Kho bạc nhà nước tỉnh Lâm Đồng;
- Các Sở: Giao thông vận tải, Công thương, NN&PTNT, Kế hoạch và đầu tư, Tài chính, LĐTĐ&XH;
- UBND các huyện, Thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc;
- Các ban QLDA đầu tư xây dựng chuyên ngành trên địa bàn;
- Ban QLDA ĐTXD thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc;
- Ban QLDA ĐTXD và CTCC các huyện;
- Văn phòng Sở (đăng tải website);
- Lưu: VT, KTVLXDQLN&TTBĐS.

GIÁM ĐỐC

Lê Quang Trung

PHỤ LỤC
ĐƠN GIÁ NHÂN CÔNG XÂY DỰNG, PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH GIÁ
CA MÁY VÀ THIẾT BỊ XÂY DỰNG CỦA TỈNH LÂM ĐỒNG THÁNG 5
VÀ 6 NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số 90/QĐ-SXD ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Sở
 Xây dựng)

1. Đơn giá nhân công xây dựng:

Stt	Nhóm	Cấp bậc bình quân	Đơn giá nhân công xây dựng bình quân theo khu vực (đ/ngc)		
			Khu vực II	Khu vực III	Khu vực IV
I	Công nhân xây dựng trực tiếp				
1	Nhóm 1	3,5/7	232.300	223.300	220.000
2	Nhóm 2	3,5/7	245.300	237.300	231.300
3	Nhóm 3	3,5/7	253.400	243.600	232.400
4	Nhóm 4	3,5/7	253.400	244.100	233.700
5	Nhóm 5	3,5/7	254.800	244.200	233.900
6	Nhóm 6	3,5/7	247.200	236.200	228.200
7	Nhóm 7	3,5/7	234.100	226.800	219.200
8	Nhóm 8	3,5/7	240.900	227.600	222.100
9	Nhóm 9	2/4	256.700	241.500	233.300
10	Nhóm 10	2/4	260.000	246.000	237.000
II	Kỹ sư	4/8	260.000	246.000	237.000
III	Tư vấn xây dựng				
1	Kỹ sư cao cấp, chủ nhiệm dự án	4/8	756.400	714.300	675.000
2	Kỹ sư chính, chủ nhiệm bộ môn	4/8	591.000	476.000	454.300
3	Kỹ sư	4/8	433.200	403.800	398.900
4	Kỹ thuật viên trình độ trung cấp, cao đẳng, đào tạo nghề	4/8	346.200	312.500	308.100

Ghi chú:

Đơn giá nhân công trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng được công bố thành 03 khu vực theo quy định của Chính phủ về lương tối thiểu vùng, cụ thể:

- Khu vực II: Tp. Đà Lạt, Tp. Bảo Lộc;
- Khu vực III: Huyện Đức Trọng, huyện Di Linh;
- Khu vực IV: Các huyện còn lại.

Đơn giá nhân công xây dựng được xác định là đồng/ngày công làm việc 8 giờ, một tháng làm việc 26 ngày; đơn giá này đã bao gồm: Các khoản bảo hiểm người lao động phải nộp theo quy định và chưa bao gồm các khoản bảo hiểm mà

người sử dụng lao động nộp cho người lao động đã tính trong chi phí chung (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn).

Đơn giá nhân công tư vấn xây dựng bao gồm: Tiền lương, các khoản phụ cấp lương, các khoản bảo hiểm thuộc trách nhiệm của người lao động phải nộp theo quy định của pháp luật (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn, các khoản trích nộp khác theo quy định).

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khi lập, thẩm tra, thẩm định, phê duyệt dự toán, tổng mức đầu tư, gói thầu phải căn cứ vào đơn giá nhân công theo cấp bậc bình quân, theo nhóm công bố tại bảng trên, bảng hệ số cấp bậc đơn giá nhân công xây dựng tại phụ lục số 06 và phương pháp quy đổi đơn giá nhân công xây dựng theo cấp bậc trong hệ thống định mức dự toán xây dựng quy định tại mục 5, phụ lục số 01 quy định về phương pháp xác định đơn giá nhân công xây dựng; phụ lục 02 quy định về danh mục nhóm nhân công xây dựng, công tác xây dựng; phụ lục 03 về danh mục nhóm nhân công tư vấn xây dựng, các công việc thuộc lĩnh vực tư vấn xây dựng kèm theo Thông tư số 15/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng để xác định nhóm nhân công và đơn giá nhân công cụ thể của các cấp bậc phù hợp với công tác xây dựng trong quá trình xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

2. Phương pháp xác định giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng:

Giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng được xác định theo phương pháp quy định tại phụ lục 01, phụ lục 02 Thông tư 11/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng;

Căn cứ phương pháp xác định giá ca máy nêu trên và đơn giá nhân công lái máy theo công bố tại mục 1 phụ lục này các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan tự xác định giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng làm cơ sở để lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn.